

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 73/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc quy định mức thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện ra, vào cửa khẩu trong Khu vực cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 1261/TTr-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 73/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc quy định mức thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện ra, vào cửa khẩu trong Khu vực cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh; Báo cáo thẩm tra số 126/BC-HĐND ngày 27 tháng 6 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi khoản 3 Điều 1, bổ sung khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 73/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc quy định mức thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện ra, vào cửa khẩu trong Khu vực cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh, như sau:

“3. Mức thu phí:

ĐVT: 1.000VNĐ/xe/lượt

TT	Đối tượng thu	Mức thu
1	Xe ô tô chở người dưới 12 chỗ ngồi (năm); xe ô tô tải và xe chuyên dùng thuộc loại vận tải hàng hóa có tải trọng (cho phép tham gia giao thông) dưới 02 tấn.	50
2	Xe ô tô chở khách từ 12 chỗ ngồi (năm) đến 30 chỗ ngồi (năm); xe ô tô tải và xe chuyên dùng thuộc loại vận tải hàng hóa có tải trọng (cho phép tham gia giao thông) từ 02 tấn đến dưới 04 tấn.	60
3	Xe ô tô chở khách từ 31 chỗ ngồi (năm) trở lên; xe ô tô tải và xe chuyên dùng thuộc loại vận tải hàng hóa có tải trọng (cho phép tham gia giao thông) từ 04 tấn đến dưới 10 tấn.	120
4	Xe ô tô tải và xe chuyên dùng thuộc loại vận tải hàng hóa có tải trọng (cho phép tham gia giao thông) từ 10 tấn đến dưới 18 tấn; xe chở hàng bằng container 20 fit.	180
5	Xe ô tô tải và xe chuyên dùng thuộc loại vận tải hàng hóa có tải trọng (cho phép tham gia giao thông) từ 18 tấn trở lên; xe chở hàng bằng container 40 fit.	230

4. Đối tượng miễn nộp phí:

Bổ sung đối tượng miễn nộp phí: “xe không chở hàng hóa, xe không chở hành khách”.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XII, Kỳ họp thứ Sáu thông qua ngày 08 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18 tháng 7 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Vụ pháp chế thuộc Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh, HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Gia Lai, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT - HĐND.

CHỦ TỊCH



Hồ Văn Niên